

Số: 526/2021/QĐST- HNGĐ

TP Thái Nguyên, ngày 06 tháng 12 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 726/2021/TLST - HNGĐ ngày 14 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Phạm Tùng L, sinh năm 1994

Nơi cư trú: Tổ 8, phường T, thành phố T, tỉnh Thái Nguyên.

Bị đơn: Chị Trần Thị Hà T, sinh năm 1998

Nơi cư trú: Tổ 17, phường N, thành phố B, tỉnh Bắc Cạn.

Căn cứ vào các Điều 54; 55; 57; 81; 82; 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội 14 quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26/11/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Phạm Tùng L và chị Trần Thị Hà T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Phạm Tùng L và chị Trần Thị Hà T nhất trí thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Hai bên thống nhất thỏa thuận, chị Trần Thị Hà T là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung là Phạm Tùng S, sinh ngày 30/8/2020 cho đến khi đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác. Anh Phạm Tùng L được quyền thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục con chung theo quy định của pháp luật, không ai được cản trở.

Về cấp dưỡng nuôi con: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Tài sản chung, nợ chung: Các đương sự xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Án phí: Anh Phạm Tùng L tự nguyện chịu 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) án phí ly hôn sơ thẩm nộp vào Ngân sách nhà nước, hoàn trả anh L 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*) (theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0000682 ngày 03 tháng 11 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND TP Thái Nguyên;
- THADS TP Thái Nguyên;
- Các đương sự;
- UBND phường/xã.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Loan

